

Where is it written, “Trust in the LORD with all your heart and lean not on your own understanding; in all your ways acknowledge Him and He will make your paths straight”?

8. Ở đâu chép, “sự khôn ngoan là điều cần thiết nhất”?

Where is it written, “Wisdom is supreme”?

9. Xin liệt kê nhạc khí được dùng để ngợi khen Chúa trong Thi thiên 150?

Please list all the instruments used to praise God in Psalm 150?

10. Xin kể ra ít nhất ba mục đích của sách châm ngôn

Please list at least three purposes of the book of Proverbs.

11. Xin liệt kê bảy điều Chúa ghét?

Please list 7 things that are detestable to the LORD?

12. Sự khôn ngoan có những điều gì trong hai bàn tay của nó?

What does Wisdom have in its two hands?

Câu gốc tuần trước:

HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH
JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#65 (01.09.2019)

Thi Thiên 140-149 (Psalm 140-149)

Họ-Tên: _____

1. Ở đâu chép, “Trọn đời sống tôi sẽ ngợi khen Đức Giêhôva; Hễ tôi còn sống chừng nào tôi sẽ hát xướng cho Đức Chúa Trời tôi chừng nấy?”

Where is it written, “I will praise the LORD all my life; I will sing praise to my God as long as I live?”

2. Đavít làm bài thi thiên nào khi ở trong hang đá?

Which psalm did David compose when he was in a cave?

3. Câu thi thiên nào có ý tương tự như thi thiên 8:4?

Which verse is similar to Psalm 8:4?

4. Ở đâu chép, “Đức Giêhôva ở gần mọi người cầu khẩn Ngài, tức ở gần mọi người có lòng thành thật cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài”?

Where is it written, “The LORD is near to all who call on Him, to all who call on Him in truth. He fulfills the desires of those who fear Him”?

5. Câu thi thiên nào có ý tương tự như Thi thiên 78:1-7?

Which verse is similar to Psalm 78:1-7?

6. Chúa dùng điều gì để “trang sức cho người khiêm nhường”?

What did God use to “crown the humble with?”

7. Ở đâu chép, “Chúa chúng tôi thật lớn, có quyền năng cả thể; sự thông sáng Ngài vô cùng vô tận”?

Where is it written, “Great is our LORD and mighty in power; His

understanding has no limit”?

8. Ai cầu nguyện, “*Hỡi Đức Giêhôva, xin hãy giữ miệng tôi, và canh cửa môi tôi*”?

Who has prayed, “Set a guard over my mouth, O LORD; keep watch over the door of my lips”?

9. Liệt kê những loài thọ tạo nào mà tác giả Thi thiên 148 khuyên hãy ngợi khen Chúa

List all the created things that the psalmist in 148 call to praise God?

10. Câu Thi thiên nào có ý tương tự như Rôma 3:20?

Which verse is similar to Romans 3:20?

11. Câu Thi thiên nào có ý tương tự như Giacô 4:14 và Gióp 8:9?

Which verse is similar to James 4:14 and Job 8:9?

12. Ai biết rằng, “*Đức Giêhôva sẽ bình vực duyên cớ kẻ khổ nạn, đoán xét công bình cho người thiếu thốn*”?

Who knows that, “The LORD secures justice for the poor and upholds the cause of the needy”?

Câu gốc tuần trước:

**HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH
JOURNEY THROUGH THE BIBLE**

#66 (08.09.2019)

Thi Thiên 150 - Châm Ngôn 9 (Psalms 150 - Proverb 9)

Họ-Tên: _____

1. Ở đâu chép, “*Kính sợ Đức Giêhôva, ấy là khởi đầu sự khôn ngoan; sự nhìn biết Đáng Thánh, đó là sự thông sáng*”?

Where is it written, “The fear of the LORD is the beginning of wisdom, and knowledge of the Holy One is understanding”?

2. Câu châm ngôn nào có ý tương tự như Gióp 28:18b?

Which proverb is similar to Job 28:18b?

3. Nhà của ai là, “*con đường của âm phủ, dẫn xuống các phòng của sự chết*”?

Whose house is “a highway to the grave, leading down to the chambers of death”?

4. Ở đâu chép, “*Khá can thận gìn giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra*”?

Where is it written, “Above all else, guard your heart, for it is the wellspring of life”?

5. Những người biếng nhát thì nên học khôn với ai?

From whom should the sluggard learn in order to be wise?

6. Châm ngôn nào có ý tương tự như Truyền đạo 9:9a?

Which proverb is similar to Ecclesiastes 9:9a?

7. Ở đâu chép, “*Hãy hết lòng tin cậy Đức Giêhôva, chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con, phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con*”?